TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ** Số: 51/2026/QĐST - DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phú Thọ, ngày 13 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 151/2026/TLST- DS ngày 15 tháng 5 năm 2026 về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Những thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP (BIDV).

Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L – chức vụ: Tổng giám đốc

Đơn vị được ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hòa Bình.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh T – Giám đốc phòng giao dịch Cao Phong; (Theo giấy ủy quyền số 394 ngày 05/5/2026).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; HKTT: số nhà 5, ngõ 4 Chu Văn An, Yết Kiêu, phường Hà Đông, Hà Nội; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 02, phường Hòa Bình, tỉnh PT.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Quốc H1, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ dân phố số 02, phường Hòa Bình, tỉnh PT.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về khoản vay:

- Bà Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng BIDV số tiền tính đến ngày 05/08/2026 là 892.129.710đ (tám trăm chín mươi hai triệu một trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm mười nghìn đồng), cụ thể: nợ gốc: 819.108.517đ (tám trăm mười chín triệu một trăm linh tám nghìn năm trăm mười bảy đồng), nợ lãi 73.021.193đ (bảy mươi ba triệu không trăm hai mươi mốt nghìn một trăm chín mươi ba đồng).

Buộc bà H tiếp tục thanh toán tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã được ký kết với Ngân hàng kể từ ngày 06/8/2026 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Sau khi bà H tất toán xong khoản nợ, Ngân hàng BIDV có nghĩa vụ trả lại giấy tờ nhà đất nêu trên và hoàn tất thủ tục giải chấp theo quy định.

2. Về tài sản đảm bảo:

Trường hợp Nguyễn Thị Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền tự bán tài sản hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo của ông Ngô Quốc H1 như sau: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của Thửa đất số 246, tờ bản đồ số 08 tại phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (nay là Phường Hòa Bình, tỉnh PT). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CV 417207 (số vào sổ cấp GCN: CS 02251) do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình cấp ngày 25/05/2020.

Trường hợp tài sản phát mại không đủ để thanh toán khoản nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh thu nợ từ các khoản thu nhập và tài sản khác của bà Hà.

3. Về án phí:

Bị đơn bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm là 19.381.945đ *(mười chín triệu ba trăm tám mươi mốt nghìn chín trăm bốn mươi năm đồng).*

Trả lại cho Ngân hàng (BIDV)số tiền 18.365.697đ *(mười tám triệu ba trăm sáu mươi năm nghìn sáu trăm chín mươi bảy đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0004518 ngày 15/05/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự và người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND KV12 - PT;
- CQ THADS tỉnh PT;
- Phòng THADSKV12-PT;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thêu